

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BÀ RỊA
TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**

Bản án số: 90 /2022/HS-ST

Ngày: 26/10/2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG
TÀU**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : Bà **Ngô Thị Thu Hà**

*Các hội thẩm nhân dân:*Bà **Nguyễn Thị Tuyết Hồng**

Bà **Lê Thị Quỳnh Nga**

- Thư ký phiên tòa : Bà **Phùng Nữ Lệ Chi** – Thư ký TAND thành phố Bà Rịa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thanh Hải– Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, **tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 72/2022/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2022/QĐXXST-HS ngày 13/10/2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hồng S; Sinh năm 2003 tại **tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**.

Hộ khẩu thường trú: **ấp A, xã L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**; Nghề nghiệp: dân quân; Trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1958 và bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1967; gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con út.

Tiền án: không

Tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. Bùi Nguyễn Tuấn P; Sinh năm 2002 tại tỉnh Tiền Giang;

HKTT: **ấp 5, xã Tân Phước, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang**; Nơi ở: 1 ô 26/8, **ấp A, xã L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu**; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông **Bùi Thế C**, sinh năm 1965 và bà **Nguyễn Thị S1**, sinh năm 1964; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con út.

Tiền án: không

Tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

3. Nguyễn Trường G; Sinh năm 2002 tại **tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.**

Hộ khẩu thường trú: **Khu phố H, thị trấn phước H, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;** Nghề nghiệp: lơ xe; Trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông **Nguyễn Ninh T1**, sinh năm 1980 và bà **Hồ Thị H**, sinh năm 1980; bị cáo là con duy nhất trong gia đình;

Tiền án: không

Tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 02 giờ ngày 05/06/2022, tại khu vực vòng xoay phía trước **Trường Cao đẳng Sư phạm tỉnh B**, lực lượng tuần tra **Công an phường L** tiến hành kiểm tra, phát hiện **Nguyễn Hồng S**, **Bùi Nguyễn Tuấn P** và **Nguyễn Trường G** đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Đồ vật, tài sản tạm giữ gồm:

- 01 (một) gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất bột màu trắng. (**S**, **P** và **G** khai nhận là ma túy tổng hợp dạng khay)

- 01 xe máy BKS: 63B7-643.58 nhãn hiệu VARIO; số khung 884239; số máy 1882959.

- 01 ĐTDĐ phía sau có ghi REDMI, số IMEI: 866685047995098/02.

- 01 ĐTDĐ phía sau có ghi iPhone, số IMEI: 359218071711373.

- 01 ĐTDĐ phía sau có ghi iPhone, số IMEI: 357203090614107.

Tại cơ quan điều tra, **Nguyễn Hồng S**, **Bùi Nguyễn Tuấn P** và **Nguyễn Trường G** khai nhận như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 04/06/2022, **Nguyễn Hồng S**, **Bùi Nguyễn Tuấn P** và **Nguyễn Trường G** rủ nhau đến **quán D1** trên đường Cách mạng tháng tám, **phường P, thành phố B** chơi và sử dụng ma túy. Tại đây, **S**, **P** và **G** thống nhất mua ma túy dạng khay số lượng “nửa hộp” để sử dụng. **P** đưa cho **S** 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), **S** bỏ ra 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) rồi vào nhà vệ sinh của quán **D** gặp một người tên **B1** (không rõ nhân thân, lai lịch) mua một gói ma túy dạng khay số lượng “nửa hộp” với giá tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng). Sau khi mua được ma túy, cả 03 (ba) đối tượng sử dụng chung ma túy khay tại quán và thống nhất với nhau khi về sẽ chia đều tiền mua ma túy gửi lại cho **S**. Đến 01 giờ 30 phút ngày 05/06/2022, **S**, **P**, **G** chuẩn bị ra về, do ma túy sử dụng chưa hết nên **S** đưa gói ma túy cho **P** cất giữ để lần sau sử dụng. **S** dùng xe mô tô nhãn hiệu Vario, biển kiểm soát 63B7 643.58 chở **P** và **G** về **huyện Đ**. Khi đi đến khu vực vòng xoay phía trước **Trường Cao đẳng Sư phạm tỉnh B** thì bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra, **P** lấy gói ma túy cất giấu trong người vớt

xuống đất thì bị cơ quan Công an phát hiện và đưa về trụ sở làm việc. **S, P** và **G** khai nhận gói ma túy **P** vứt xuống đất là gói ma túy dạng khay của cả ba mua để sử dụng. (BL: 53, 54).

Qua xét nghiệm, **Nguyễn Hồng S, Bùi Nguyễn Tuấn P, Nguyễn Trường G** dương tính chất ma túy loại Ketamine.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của **Bùi Nguyễn Tuấn P, Nguyễn Hồng S** không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định số 233/KL-KTHS-MT ngày 10 tháng 6 năm 2022 của **Phòng K Công an tỉnh B** kết luận: Mẫu chất bột màu trắng chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của **Công an phường L- Công an thành phố B**, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá **Hà Anh Đ**, Đại úy **Trần Thị Diễm M, Đinh Hữu T2, Nguyễn Trường G, Nguyễn Hồng S, Bùi Nguyễn Tuấn P, Nguyễn Văn Ngọc A**, gửi đến giám định có tổng khối lượng **1,5321 gam**, là ma túy, loại **Ketamine**.(BL: 59).

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) phong bì niêm phong ghi vụ số 233 ngày 14/6/2022, trên phong bì có hình dấu của **Phòng K, Công an tỉnh B** cùng các chữ ký của Thượng tá **Đỗ Xuân H1, Võ Thanh H2, Đỗ Thị Linh S2, Mai Văn S3**.

- 01 xe mô tô BKS: 63B7-643.58 nhãn hiệu VARIO đã cũ; số khung 884239; số máy 1882959 là xe của **Bùi Nguyễn Tuấn P**;

- 01 (một) điện thoại di động phía sau có ghi REDMI, số IMEI: 866685047995098/02 của **Nguyễn Hồng S**.

- 01 (một) điện thoại di động phía sau có ghi iPhone, số IMEI:359218071711373 của **Bùi Nguyễn Tuấn P**.

- 01 (một) điện thoại di động phía sau có ghi iPhone, số IMEI: 357203090614107 của **Nguyễn Trường G**.

Hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/9/2022 và Biên lai thu tiền số 0001078 ngày 25/5/2022.

Tại Bản Cáo trạng số 78/CT-VKSBR ngày 29/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa truy tố các bị cáo **Nguyễn Hồng S, Bùi Nguyễn Tuấn P** và **Nguyễn Trường G** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo **Nguyễn Hồng S, Bùi Nguyễn Tuấn P** và **Nguyễn Trường G** đã khai nhận về toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến gì đối với các Kết luận giám định. Các bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử như sau:

Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng S từ 12 đến 15 tháng tù;

Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn P từ 12 đến 15 tháng tù;

Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Trường G từ 12 đến 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong ghi vụ số 233 ngày 14/6/2022, trên phong bì có hình dấu của Phòng K, Công an tỉnh B cùng các chữ ký của Thượng tá Đỗ Xuân H1, Võ Thanh H2, Đỗ Thị Linh S2, Mai Văn S3.

- Trả cho bị cáo Bùi Nguyễn Tuấn P 01 xe mô tô BKS: 63B7-643.58 nhãn hiệu VARIO đã cũ; số khung 884239; số máy 1882959;

- Trả cho bị cáo Nguyễn Hồng S 01 (một) điện thoại di động phía sau có ghi REDMI, số IMEI: 866685047995098/02.

- Trả cho bị cáo Bùi Nguyễn Tuấn P 01 (một) điện thoại di động phía sau có ghi iPhone, số IMEI: 359218071711373.

- Trả cho bị cáo Nguyễn Trường G 01 (một) điện thoại di động phía sau có ghi iPhone, số IMEI: 357203090614107.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ nghiêm chỉnh theo thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Sau khi xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ bao gồm lời khai của các bị cáo, lời khai của người làm chứng, biên bản sự việc, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và trên cơ sở thẩm vấn tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

Vào lúc 02 giờ ngày 05/06/2022, tại khu vực vòng xoay phía trước Trường Cao đẳng Sư phạm tỉnh B, lực lượng tuần tra Công an phường L tiến hành kiểm tra, phát hiện Nguyễn Hồng S, Bùi Nguyễn Tuấn P và Nguyễn Trường G đang có hành vi tàng trữ trái phép 1,5321 gam, là ma túy, loại Ketamine. Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận số ma túy này là do các bị cáo góp tiền mua chung với

giá tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng nhằm nhằm mục đích cùng nhau sử dụng

Qua giám định, mẫu chất bột màu trắng chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng là ma túy **loại Ketamine có tổng khối lượng 1,5321 gam.**

Như vậy, có đủ căn cứ để xét xử các bị cáo **Nguyễn Hồng S, Bùi Nguyễn Tuấn P** và **Nguyễn Trường G** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn xã hội và chế độ quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Các bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người và là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Do vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi của các bị cáo gây ra, nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thống nhất thực hiện hành vi phạm tội, vai trò của các bị cáo trong vụ án này là ngang nhau.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải; bị cáo **Nguyễn Hồng S** có cha ruột là ông **Nguyễn Văn B** được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì; bị cáo **Nguyễn Tuấn P** có hoàn cảnh gia đình khó khăn, mẹ bị cáo hiện đang bị bệnh tim. Vì vậy, Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo **S, P, G** để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Riêng các bị cáo **S, P** được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ghi vụ số 233 ngày 14/6/2022, trên phong bì có hình dấu của **Phòng K, Công an tỉnh B** cùng các chữ ký của Thượng tá **Đỗ Xuân H1, Võ Thanh H2, Đỗ Thị Linh S2, Mai Văn S3.**
- Trả cho bị cáo **Bùi Nguyễn Tuấn P** 01 xe mô tô BKS: 63B7-643.58 nhãn hiệu VARIO đã cũ; số khung 884239; số máy 1882959;
- Trả cho bị cáo **Nguyễn Hồng S** 01 (một) điện thoại di động phía sau có ghi REDMI, số IMEI: 866685047995098/02.
- Trả cho bị cáo **Bùi Nguyễn Tuấn P** 01 (một) điện thoại di động phía sau có ghi iPhone, số IMEI: 359218071711373

- Trả cho bị cáo **Nguyễn Trường G** 01 (một) điện thoại di động phía sau có ghi iPhone, số IMEI: 357203090614107

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/9/2022)

[6] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Hồng S**, **Bùi Nguyễn Tuấn P** và **Nguyễn Trường G** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hồng S** 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tuấn P** 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt chấp hành án;

- Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Trường G** 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt chấp hành án;

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự ; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ghi vụ số 233 ngày 14/6/2022, trên phong bì có hình dấu của **Phòng K**, **Công an tỉnh B** cùng các chữ ký của Thượng tá **Đỗ Xuân H1**, **Võ Thanh H2**, **Đỗ Thị Linh S2**, **Mai Văn S3**.

- Trả cho bị cáo **Bùi Nguyễn Tuấn P** 01 xe mô tô BKS: 63B7-643.58 nhãn hiệu VARIO đã cũ; số khung 884239; số máy 1882959;

- Trả cho bị cáo **Nguyễn Hồng S** 01 (một) điện thoại di động phía sau có ghi REDMI, không xác định được số Imei;

- Trả cho bị cáo **Bùi Nguyễn Tuấn P** 01 (một) điện thoại di động phía sau có ghi iPhone, số IMEI:359218071711373

- Trả cho bị cáo **Nguyễn Trường G** 01 (một) điện thoại di động phía sau có ghi iPhone, không xác định được số Imei.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/9/2022)

3. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Quyền kháng cáo:* Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND TP. Bà Rịa;
- Công an TP. Bà Rịa;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Công an tỉnh BR-VT (PV 06, PC 10)
- Chi Cục THADS TP. Bà Rịa;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Thu Hà